

UBND TỈNH NGHỆ AN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 722 /SGD&ĐT-GDTrH
V/v tuyển sinh các lớp đầu cấp
năm học 2019 - 2020

Nghệ An, ngày 04 tháng 5 năm 2019

Kính gửi:

- Trưởng phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thành phố, thị xã;
- Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông.

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014, Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 và Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 11 (gọi tắt là Quy chế tuyển sinh); Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 và được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014; Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 4503/QĐ.UBND ngày 08/10/2018 về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT, lớp 10 THPT chuyên Phan Bội Châu, lớp 10 PTDTNT THPT năm học 2019-2020 của UBND tỉnh Nghệ An; Quyết định số 1350/QĐ.UBND ngày 24/4/2019 về việc bổ sung đối tượng tuyển sinh vào lớp 10 THPT tại trường THPT DTNT tỉnh Nghệ An năm học 2019-2020 và Quyết định số 1376/QĐ.UBND ngày 26/4/2019 về việc bổ sung đối tượng tuyển sinh vào lớp 10 THPT tại trường THPT DTNT số 2 tỉnh Nghệ An năm học 2019-2020 của UBND tỉnh Nghệ An; Công văn số 681/SGD&ĐT-KTKĐCLGD ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc Hướng dẫn thi vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020.

Sở GD&ĐT hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT và lớp 6 THCS năm học 2019 - 2020 như sau:

A. Tuyển sinh vào lớp 10

I. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT

1. Quy định về tuyển thẳng, điểm ưu tiên, khuyến khích

a. Tuyển thẳng

- Tuyển thẳng những học sinh thuộc đối tượng được quy định theo Quy chế tuyển sinh. Cụ thể:

- + Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú THCS;
- + Học sinh là người dân tộc rất ít người bao gồm: Ô Đu, Pu Péo, Si La, Rơ Măm, Cống, Brâu, Bô Y, Mảng, Cờ Lao.

+ Học sinh khuyết tật học hòa nhập đã hoàn thành chương trình THCS;
+ Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

- Học sinh đủ điều kiện thì được tuyển thẳng vào trường THPT thuộc huyện, thành phố, thị xã nơi học sinh học THCS.

- Học sinh nộp hồ sơ đăng ký tuyển thẳng tại trường THPT nơi đăng ký tuyển thẳng. Hồ sơ gồm:

+ Đơn đăng ký tuyển thẳng (theo mẫu đính kèm);

+ Bản sao hợp lệ: Giấy chứng nhận đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh THCS và THPT.

+ Đối với học sinh khuyết tật: Giấy xác nhận khuyết tật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; Quyết định hưởng trợ cấp người khuyết tật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố; Giấy xác nhận hoàn thành chương trình THCS của Hiệu trưởng trường THCS nơi học sinh học hòa nhập; Hồ sơ học hòa nhập của học sinh khuyết tật.

+ Đối với học sinh là người dân tộc ít người: Giấy khai sinh hợp lệ hoặc sổ hộ khẩu có công chứng.

- Hội đồng tuyển sinh các trường THPT căn cứ các yêu cầu, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, lập danh sách học sinh được tuyển thẳng (theo mẫu) và duyệt trực tiếp tại phòng Giáo dục Trung học trong thời gian từ 30 - 31/5/2019.

b. Quy định điểm cộng ưu tiên

- Cộng 3.0 điểm cho một trong các đối tượng: Con liệt sĩ; con thương binh, bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh” bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên.

+ Cộng 2.5 điểm cho một trong các đối tượng: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh, bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh” bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%.

+ Cộng 2.0 điểm cho một trong các đối tượng: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; người dân tộc thiểu số; người học đang sinh sống, học tập ở xã đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/1/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016-2020; người học đang sinh sống, học tập ở thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về

việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020.

Lưu ý: Không xét bổ sung điểm ưu tiên trừ trường hợp thí sinh có bố mẹ mới được cấp thẻ thương binh từ tháng 5/2019 đến ngày Hội đồng tuyển sinh xét tuyển (hồ sơ phải có thẻ thương binh gốc, bản sao thẻ thương binh, sổ hộ khẩu gia đình, giấy chứng nhận con thương binh do phòng Lao động Thương binh và Xã hội cấp).

2. Xét học sinh trúng tuyển

- Thực hiện đúng chỉ tiêu đã được phê duyệt trong năm học 2019-2020. Số học sinh xét trúng tuyển bằng chỉ tiêu tuyển sinh được giao trừ đi số học sinh được tuyển thẳng (không tính đối tượng hòa nhập).

- Căn cứ thông báo của Sở về phương thức tuyển sinh của các trường THPT, việc tuyển sinh thực hiện như sau:

a. Đối với các trường tuyển sinh bằng hình thức thi tuyển:

Chỉ xét tuyển sinh đối với học sinh đã tham gia kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020. Đã thi đủ các bài thi theo quy định, không vi phạm Quy chế thi trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 0.

Điểm xét tuyển bằng tổng điểm ba bài thi đã tính theo hệ số và điểm cộng cho đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

Hội đồng tuyển sinh các trường THPT căn cứ điểm xét tuyển lấy từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu được giao.

Trong trường hợp nhiều thí sinh bằng điểm nhau thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9.

Đối với các trường có đăng ký tuyển sinh nguyện vọng 2, nguyện vọng 3 dành 10 đến 15% chỉ tiêu để tuyển sinh nguyện vọng 2, 3 theo nguyên tắc sau:

- Đối với nguyện vọng 2: Chỉ xét các thí sinh chưa trúng tuyển nguyện vọng 1, điểm trúng tuyển nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm trúng tuyển nguyện vọng 1 ít nhất là 2,0 điểm.

- Đối với nguyện vọng 3: Chỉ xét các thí sinh chưa trúng tuyển nguyện vọng 2, điểm trúng tuyển nguyện vọng 3 phải cao hơn điểm trúng tuyển nguyện vọng 2 ít nhất là 2,0 điểm.

Hội đồng tuyển sinh sau khi kiểm tra hồ sơ, xác định điểm chuẩn, tiến hành rà soát, gạch tên những thí sinh không trúng tuyển, những thí sinh trúng tuyển đã rút hồ sơ nhập học trường THPT Chuyên Phan Bội Châu, trường THPT Chuyên Đại học Vinh, các trường THPT Chuyên khác, trường PTDTNT THPT tỉnh và trường PTDTNT vùng cao Việt Bắc trong danh sách kết quả thi do Sở GD&ĐT gửi. Đại diện Hội đồng tuyển sinh ký nháy vào các trang, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh ký,

đóng dấu vào cuối danh sách. Khi về Sở duyệt, các trường mang theo danh sách này để duyệt kết quả và in danh sách trúng tuyển chính thức.

Danh sách học sinh trúng tuyển được lập theo từng nguyện vọng và theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp.

b. Đối với các trường tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển

- Chỉ xét tuyển đối với học sinh đúng đối tượng và có đủ hồ sơ theo quy định của Quy chế tuyển sinh. Hội đồng tuyển sinh các trường THPT căn cứ điểm xét tuyển lấy theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu được giao.

- Điểm xét tuyển bằng tổng điểm kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học ở THCS cộng điểm ưu tiên, khuyến khích.

Điểm kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh trung học cơ sở được tính như sau:

+ Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10.0 điểm;

+ Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9.0 điểm;

+ Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8.0 điểm;

+ Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7.0 điểm;

+ Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6.0 điểm;

+ Các trường hợp còn lại: 5.0 điểm.

- Đối với các trường ngoài công lập:

Xét tuyển sinh đồng thời cho hai đối tượng là học sinh đã tham gia kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020 và không tham gia thi. Tỷ lệ tuyển sinh đối với từng đối tượng do Hội đồng tuyển sinh trường quy định trên nguyên tắc đảm bảo thực hiện kế hoạch phát triển đã được giao và chất lượng tuyển sinh.

- Đối với các trường công lập: Trong trường hợp đã xét tuyển hết số học sinh đăng ký nguyện vọng 1, nếu còn thiếu học sinh so với chỉ tiêu được giao các trường xét tuyển sinh nguyện vọng 2, nguyện vọng 3 cho các thí sinh có đăng ký nguyện vọng 2, nguyện vọng 3 vào trường. Hội đồng tuyển sinh căn cứ kết quả thi của học sinh để xét tuyển đồng thời các nguyện vọng theo điểm từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu.

- Danh sách học sinh trúng tuyển được lập theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp (theo mẫu).

- Trong trường hợp nhiều thí sinh bằng điểm nhau thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9.

c. Đối với các trường trọng điểm chất lượng cao (theo Quyết định của UBND tỉnh)

Các trường tham gia Kế hoạch triển khai thí điểm xây dựng các trường trung học trọng điểm chất lượng cao (theo quyết định của UBND tỉnh) nếu có phương án tuyển sinh khác thì nhà trường xây dựng phương án tuyển sinh trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

II. Tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Chuyên Phan Bội Châu

1. Nguyên tắc xét tuyển

- Bảo đảm chính xác, công bằng, khách quan.
- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh được tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế thi trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 3,0 (theo thang điểm 10).

- Chỉ xét tuyển nguyện vọng 2 đối với những thí sinh đã đăng ký tuyển sinh nguyện vọng 2 và không trúng tuyển nguyện vọng 1.

- Căn cứ để xét tuyển là điểm xét tuyển. Trong trường hợp có nhiều thí sinh bằng điểm nhau thì xét thêm các tiêu chí sau theo thứ tự ưu tiên: điểm thi môn chuyên, kết quả thi học sinh giỏi cấp tỉnh môn đăng ký dự tuyển, kết quả tham gia các cuộc thi cấp quốc gia do Bộ GD&ĐT tổ chức, điểm sơ tuyển, điểm trung bình môn chuyên năm học lớp 9.

- Chỉ xét tuyển một lần (có dự khuyết: các môn tiếng Nga, Lịch sử, Địa lí; tỉ lệ dự khuyết không quá 40%, các môn còn lại không quá 20% chỉ tiêu tuyển sinh). Sau khi học sinh trúng tuyển chính thức nhập học, Trường THPT chuyên Phan Bội Châu trình xin ý kiến Giám đốc/Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Sở GD&ĐT phương án gọi học sinh dự khuyết nhập học. Số học sinh dự khuyết được gọi nhập học tối đa bằng số thí sinh trúng tuyển không nhập học đã gạch tên trong danh sách trúng tuyển.

2. Cách xét tuyển

- Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên và điểm bài thi môn chuyên tính hệ số 3;

- Với các môn chuyên không xét tuyển nguyện vọng 2: Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp đối với các thí sinh đủ điều kiện quy định trong nguyên tắc xét tuyển để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên.

- Với các môn chuyên có xét tuyển nguyện vọng 2:

- + Xét tuyển đồng thời với nguyện vọng 1 theo từng môn chuyên. Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên. Tỉ lệ tuyển sinh nguyện vọng 2 không quá 50% chỉ tiêu tuyển sinh của từng môn; điểm trúng tuyển thấp nhất theo nguyện vọng 2 phải lớn hơn điểm trúng tuyển thấp nhất theo nguyện vọng 1 tối thiểu là 2,0 điểm.